

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VỊ THANH  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06/01/2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Xuân Tình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Nhân.

2. Bà Phạm Kim Ngọc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Sơn Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số **104**/2021/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Thanh T.

Địa chỉ: ấp M, xã T, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T2.

Địa chỉ: ấp M, xã T, thành phố V, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Thanh T trình bày: bà và ông T2 tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố V, tỉnh Hậu Giang vào năm 2011. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, ông bà đã cố hàn gắn nhưng không được. Ông bà đã sống ly thân từ tháng

9/2021 đến nay. Do đó, nguyên đơn khởi kiện xin được ly hôn với ông Nguyễn Văn T2.

Về con chung: Vợ chồng ông bà có 01 con chung là Nguyễn Thị Kiều T3 (giới tính: Nữ) sinh ngày 28/11/2011. Bà yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Văn T2 trình bày: Về quan hệ hôn nhân: ông không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ, thương con. Trường hợp không thể hàn gắn được do vợ cương quyết ly hôn thì ông vẫn chấp nhận. Về con chung thì tùy theo nguyện vọng của con. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, bà Võ Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T2 vắng mặt nên chưa có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục theo quy định và phát biểu nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Bà Võ Thị Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Văn T2, được quyền nuôi con chung nên Tòa án xác định đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bị đơn ông Nguyễn Văn T2 cư trú tại khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về xét xử vắng mặt:* Nguyên đơn bà Võ Thị Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Văn T2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn T2 và bà Võ Thị Thanh T.

[4] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Võ Thị Thanh T và ông Nguyễn Văn T2 đã tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang vào năm 2011. Do đó, hôn nhân giữa bà T và ông T2 là hợp pháp. Bà T yêu cầu ly hôn với ông T2 là do vợ chồng bất đồng ý kiến và quan điểm sống, thường xuyên xảy ra xung đột và cãi nhau. Vì vậy, bà T cương quyết xin ly hôn. Trong quá trình giải quyết, ông T2 cũng không tự nguyện đến Tòa án để trình bày ý kiến và tham gia hòa giải theo thông báo của Tòa án. Tại biên bản ghi lời khai ngày 08/11/2021, ông T2 thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và ông có đánh bà T. Điều đó, chứng tỏ hôn nhân giữa bà T và ông T2 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T, cho bà T ly hôn với ông T2 là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] *Về con chung*: Quá trình chung sống, bà T và ông T2 có 01 con chung là Nguyễn Thị Kiều T3 (giới tính: Nữ) sinh ngày: 28/11/2011. Hiện tại, các con vẫn đang sống chung với vợ chồng ông bà. Trong quá trình giải quyết vụ án, cháu Trang có nguyện vọng được sống chung với mẹ, được mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy giao cháu Nguyễn Thị Kiều T3 cho bà Võ Thị Thanh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là đảm bảo tốt nhất quyền lợi của cháu T3 và phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[6] *Về cấp dưỡng*: Do bà T chưa có yêu cầu trong vụ án này nên Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết.

[7] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà T và ông T2 trình bày không có và cũng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

[8] *Về án phí*: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bà T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 53, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Thanh T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thanh T được ly hôn với ông Nguyễn Văn T2.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Kiều T3 (giới tính: Nữ) sinh ngày 28/11/2011 cho bà Võ Thị Thanh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn T2 chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do bà Võ Thị Thanh T chưa có yêu cầu. Ông Nguyễn Văn T2 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Do chưa có yêu cầu nên chưa xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

4. Về án phí: Bà Võ Thị Thanh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Võ Thị Thanh T đã nộp theo biên lai số 0001005 ngày 05 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, bà Võ Thị Thanh T không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- UBND phường A, thành phố Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Xuân Tình**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Hải**

**Phạm Kim Ngọc**

**Huỳnh Xuân Tình**